TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2024/HNGĐ-ST
Ngày 31/01/2024
"V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật; Ông Lê Văn Hoan

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/01/2024, tại Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 423/2023/TLST-HNGĐ ngày 10/10/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 24/12/2023; Theo quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/ QĐHPT ngày 15/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Chị Nghiêm Thị Th, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cùng có HKTT: Thôn Đ Th, xã T L, huyện B V, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 10/10/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh H trình bày:*

Anh H kết hôn với chị Nghiêm Thị Th trên cơ sở có tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/4/2010 tại UBND xã T L, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống. Vì hoàn cảnh kinh tế, anh H phải đi làm ăn xa nhà, trong thời gian đó chị Th đã lén lút quan hệ ngoại tình với người khác, bỏ bê việc chăm sóc con. Mặc dù anh H đã nhiều lần tha thứ và khuyên bảo nhưng chị Th không thay đổi mà muốn rời đi. Anh chị đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 07/2023 cho đến nay. Vậy anh H xin được ly hôn chị Th.

Về con chung: Anh H và chị Th có hai con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/9/2011 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015. Cả hai cháu có

nguyện vọng ở cùng với anh H nên anh H nhận nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa bị đơn chị Nghiêm Thị Th trình bày:*

Chị Th kết hôn với anh Nguyễn Mạnh H năm 2010, trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, nên anh chị quyết định không chung sống với nhau nữa từ tháng 07/2023 cho đến nay. Anh H xin ly hôn, chị Th đồng ý.

Về con chung: Chị Th và anh H có hai con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/9/2011 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015. Khi ly hôn chị Th nhận nuôi cháu nhỏ Nguyễn Gia H, giao anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B đến khi các cháu trưởng thành. Hiện chị có công việc và thu nhập ổn định khoảng 12 triệu đồng một tháng, đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn chị Nghiêm Thị Th. Về con chung: Giao cả hai con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/9/2011 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015 cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết ; Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không xem xét giải quyết; Án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh H và bị đơn chị Nghiêm Thị Th đều có hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ Th, xã T L, huyện B V nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B V – Tp Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên vẫn vắng mặt tại phiên tòa, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nghiêm Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T L, huyện B V ngày 26/4/2010 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung , anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ tháng 7/2023 cho đến nay, không có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh H xin ly hôn, chị Th đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, việc ly hôn là sự tự nguyện của anh H, chị Th nên HĐXX chấp thuận cho anh H được ly hôn chị Th.

Về con chung: Anh H, chị Th có hai con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/9/2011 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015. Hiện hai cháu B và Huy đều do anh H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Các cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 11/9/2011 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015 đã đủ 7 tuổi, có lời khai thể hiện nguyện vọng được sống cùng bố khi bố mẹ ly hôn.

Anh H có nguyện vọng khi ly hôn được nuôi dưỡng cả hai con chung không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Chị Nghiêm Thị Th có nguyện vọng khi ly hôn trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang Huy, giao anh H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Bảo; hai bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy nguyện vọng nuôi con của anh H, chị Th là chính đáng, thể hiện trách nhiệm của người làm cha mẹ với con chưa thành niên. Anh chị đều là người lao động có thu nhập ổn định và có điều kiện ngang nhau để đảm bảo được cuộc sống cho các con. Tuy nhiên, hai cháu đều có nguyện vọng ở cùng anh H và từ khi anh chị sống ly thân đến nay thì các cháu vẫn do anh H đang trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Vì vậy, HĐXX xét thấy giao cả hai con chung cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác là phù hợp và có căn cứ.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh H, chị Th đều không yêu cầu xem xét nên HĐXX không giải quyết.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Anh H, chị Th cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không giải quyết vấn đề tài sản chung, công sức, nợ chung trong vụ án này.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. **Xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Mạnh H.

[1] Xử: Cho anh Nguyễn Mạnh H được ly hôn chị Nghiêm Thị Th

[2] Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 11/9/2011 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015.

Vấn đề nuôi dưỡng con chung: Giao anh Nguyễn Mạnh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/9/2011 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 29/7/2015 cho đến khi các cháu tròn đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th đến khi anh H có yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không giải quyết

[4]Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp tại biên lai số: 0061254 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án huyện B V, thành phố Hà Nội.

[5] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định Pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã T L*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Phương Lan

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã T L*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Phương Lan

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

***Nơi nhận*:**
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND huyện

- Người tham gia tố tụng

- UBND xã Phú Phương.

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức